



Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Vũ Q – Văn phòng luật sư V tại thành phố Hà Nội ; địa chỉ: thành phố Hà Nội.( có mặt)

- *Bị hại:*

1. Bà Trần Thị C, sinh năm 1961; cư trú tại: tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2. Bà Bùi Ngọc H, sinh năm 1974; cư trú tại: thành phố Hà Nội.(Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Đào Thanh T(tên thường gọi là Hà Phương Tường V)sinh ngày 22/02/1976, nơi cư trú tỉnh Bắc Ninh. Từ năm 2018 đến năm 2019, T thường đi làm ăn và cư trú tại địa chỉ thành phố Hồ Chí Minh. Mặc dù không phải là người công tác trong Ngành Công an nhưng trong quá trình gặp gỡ, tiếp xúc với người khác T thường sử dụng tên Hà Phương Tường V và tự giới thiệu bản thân là Công an mang cấp hàm Đại tá, hưởng lương Thiếu tướng, giữ chức vụ Cục trưởng Cục An ninh Tây Bắc, quyền Cục trưởng Cục Tình báo và có mối quan hệ thân thiết với các lãnh đạo trong và ngoài Ngành Công an nên có thể giúp được người khác vào biên chế nhà nước, giải quyết các công việc liên quan đến pháp luật. Do tin tưởng T có mối quan hệ với nhiều lãnh đạo trong và ngoài Ngành Công an nên nhiều người đã đưa tiền để nhờ T giúp xin vào biên chế, giải quyết các công việc liên quan đến pháp luật. Với thủ đoạn trên, Đào Thanh T đã thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền, cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Chiếm đoạt của bà Trần Thị C sinh năm 1961, trú tại tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng tháng 02/2018 qua sự giới thiệu của một số người trong quá trình gặp gỡ và sự tự nhận của Đào Thanh T, bà C quen biết với T và tin tưởng T đang là Công an có cấp bậc, chức vụ cao trong Ngành Công an, có mối quan hệ quen biết với nhiều lãnh đạo trong và ngoài Ngành. Khoảng tháng 11/2018 con trai bà C tên Hoàng Minh Q sinh năm 1985, đang ở với bà C có mua của bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1978, trú tại thành phố B, 03 lô đất với số tiền khoảng 05 tỷ đồng, sau khi đưa tiền thì biết đất đang tranh chấp, ông Q đã gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk để tố cáo về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị X nhưng được trả lời vụ việc của Q là giao dịch dân sự. Bà C nhờ T giúp đỡ lấy lại tiền thì T hứa hẹn sẽ giúp chuyển vụ việc của Q thành hình sự để dễ đòi lại tiền. Sau đó T và bà C nhắn tin, gọi điện qua lại nhiều lần. T hướng dẫn bà C làm lại đơn tố cáo gửi Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk và yêu cầu bà C chuyển tiền để lo giúp việc mà bà C nhờ. Tin tưởng T có thể giúp được nên ngày 05/12/2018 bà C chuyển số tiền 100.000.000đồng; ngày 06/12/2018bà C chuyển thêm200.000.000đồng, tổng cộng 300.000.000đồng cho T vào tài khoản số 0511000459365 mang tên Đào Thanh T mở tại Ngân hàng X chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận được tiền, T đã rút ra sử dụng tiêu xài cá

nhân hết, không liên hệ hay đưa tiền cho ai để nhờ giải quyết việc cho con bà C. Đến khoảng giữa tháng 12/2018 bà C tìm hiểu được biết người mà con trai bà C kiện hiện không còn tài sản, không đòi lại được tiền nên không làm đơn tố cáo nữa. Bà C nói với T không nhờ giúp nữa và yêu cầu trả tiền lại thì T nói dối với bà C là đã đưa cho ông Vũ Hồng V – Giám đốc Công an tỉnh Đắk Lắk số tiền 200.000.000 đồng, đưa cho ông Bùi Văn T – Thứ trưởng Bộ Công an số tiền 100.000.000 đồng để giúp việc của con trai bà C nên chưa lấy lại được nhằm mục đích kéo dài thời gian để chiếm đoạt (**BL: 112-128; 131-134; 176-179; 184-191**).

Như vậy, Đào Thanh T đã chiếm đoạt của bà Trần Thị C số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

Ngày 27/8/2020 anh Đoàn Trọng Hải A sinh năm 1998, trú tại tỉnh Bắc Ninh là con trai của Đào Thanh T đã khắc phục trả cho bà C số tiền 150.000.000 đồng và được bà C làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt (**BL: 520-521**).

- *Vụ thứ hai:* Chiếm đoạt của bà Bùi Ngọc H sinh năm 1974, trú tại thành phố Hà Nội.

Khoảng tháng 02/2019 qua sự giới thiệu của một số người trong quá trình gặp gỡ và sự tự nhận của Đào Thanh T, bà H quen biết với T và tin tưởng T đang có cấp bậc, chức vụ cao trong Ngành Công an, có mối quan hệ quen biết với nhiều lãnh đạo trong và ngoài Ngành. Nên bà H nói với T về việc có người cháu tên Kiều Việt A, sinh năm 1990, trú tại thành phố Hà Nội, đang làm nhân viên hợp đồng tại Khoa Dược Bệnh viện Trung ương Q đội 108 (Bệnh viện 108), muốn xin vào biên chế của Bệnh viện 108 nhưng chưa biết nhờ ai. Đến khoảng tháng 6/2019 T gọi điện cho bà H hỏi đã xin được việc cho cháu Kiều Việt A chưa, nếu chưa thì để T nhờ người xin giúp cho thì bà H đồng ý. Ngày 25/6/2019 T nhắn tin cho bà H, nội dung: “*Tôi hỏi được việc cho nàng rồi, nàng chuẩn bị hồ sơ và 10 ngàn đô nhé. Ok thì báo tôi. Trong vòng 02 tháng xong việc*” để báo cho bà H biết là T đã nhờ người xin giúp cho cháu bà H vào biên chế Bệnh viện 108 và yêu cầu bà H chuẩn bị số tiền 10.000 USD và hồ sơ xin việc của cháu, hứa hẹn 02 tháng sẽ xin được. Ngày 26/6/2019 bà H gặp và đưa cho T số tiền 233.000.000 đồng (tương đương 10.000 USD) tại quán cà phê trong Bệnh viện 108. Sau khi nhận tiền, T sử dụng tiêu xài cá nhân hết, không liên hệ hoặc đưa tiền cho ai để giúp xin cho cháu bà H vào biên chế Bệnh viện 108 (**BL: 137-138; 170-175; 180-191; 351-375**).

Như vậy, Đào Thanh T đã chiếm đoạt của bà Bùi Ngọc H số tiền 233.000.000 đồng (hai trăm ba mươi ba triệu đồng).

Ngày 24/8/2020 anh Đoàn Trọng Hải A là con trai của Đào Thanh T đã khắc phục trả cho bà H số tiền 70.000.000 đồng và được bà H làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt (BL: 522-523).

Như vậy, tổng số tiền mà Đào Thanh T đã chiếm đoạt của bà Trần Thị C và Bùi Ngọc H là **533.000.000 đồng** (năm trăm ba mươi ba triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P3 ngày 25/12/2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đào Thanh Tâm về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại các điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HSST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Đào Thanh T (Hà Phương Tường V)** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Thanh T 13 năm 06 tháng tù (Mười ba năm sáu tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/02/2020.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận gia đình bị cáo Đào Thanh T đã khắc phục trả cho bà Trần Thị C số tiền 150.000.000 đồng. Trả cho bà Bùi Thị H số tiền 70.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Đào Thanh T tiếp tục bồi thường cho bà Trần Thị C số tiền 150.000.000 đồng và bà Bùi Ngọc H số tiền 163.000.000 đồng.

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định bị cáo Đào Thanh T kháng cáo bản án với nội dung đề nghị xem lại tội danh và hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm trả hồ sơ vụ án để xét xử bị cáo từ tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” sang tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Do ý thức coi thường luật pháp, động cơ tham lam tư lợi, bằng thủ đoạn gian dối, Đào Thanh T tự giới thiệu bản thân là Công an mang cấp hàm Đại tá, hưởng lương Thiếu tướng, giữ chức vụ Cục trưởng Cục An ninh Tây Bắc, quyền Cục trưởng Cục Tình báo và có mối quan hệ thân thiết với các lãnh đạo trong và ngoài Ngành Công an nên có thể giúp được người khác vào biên chế nhà nước, giải quyết các công việc liên quan đến pháp luật. Với thủ đoạn như trên trong khoảng thời gian từ năm 2018-2019, Đào Thanh T đã chiếm đoạt của bà Trần Thị C số tiền 300.000.000 đồng; của bà Bùi Ngọc H số tiền 233.000.000

đồng. Tổng số tiền T chiếm đoạt là 533.000.000 đồng (*năm trăm ba mươi ba triệu đồng*).

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đào Thanh T; Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm bị cáo cho rằng không phạm tội như kết luận của cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo cho rằng mức án như án sơ thẩm là nặng, tuy nhiên bị cáo lại cho rằng không phạm tội như Án sơ thẩm đã tuyên; Xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đó là các lời tự khai nhận của bị cáo trong đó có lời tự khai ban đầu khi bị tạm giữ, bị cáo đã thừa nhận đã đưa ra thông tin gian dối như tự nhận bản thân là Công an mang cấp hàm Đại tá, hưởng lương Thiếu tướng, giữ chức vụ Cục trưởng Cục An ninh Tây Bắc để từ đó nhận tiền của các bị hại. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự. Có đủ căn cứ để kết luận Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Đào Thanh T về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan. Tại phiên tòa phúc thẩm không có chứng cứ nào mới cần được xem xét do vậy đơn kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo 13 năm 06 tháng tù là thỏa đáng do vậy kháng cáo của bị cáo về hình phạt không có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác còn lại của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1 .Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo **Đào Thanh T**. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HSST ngày 20/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Đào Thanh T (Hà Phương Tường V)** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Thanh T 13 năm 06 tháng tù (Mười ba năm sáu tháng). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 03/02/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Đào Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Mai Xuân Thành**